

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN BÀN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/ HNGĐ - ST

Ngày 24 tháng 4 năm 2024

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hoàng Văn Thứ.

2, Bà Vi Thị Loan.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2024/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXX ST- HNGĐ ngày 05/4/2024. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bát 2, xã V L, huyện V B, tỉnh LC.

Bị đơn: Anh Phạm Văn S, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bát 2, xã V L, huyện V B, tỉnh LC.

Các đương sự vắng mặt có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện, lời khai và các tài liệu, chứng cứ kèm theo của chị Hoàng Thị M có yêu cầu: Chị và anh Phạm Văn S tự nguyện về chung sống, tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán từ năm 2005. Nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được 08 năm, đến năm 2014 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi chửi nhau. Đến năm 2015, chị và anh S tự sống ly thân mỗi người một nơi bỏ mặc và không quan tâm đến nhau nên chị không có thai với anh S. Nay xét thấy cuộc sống chung giữa chị và anh S không có hạnh phúc, tình cảm không còn, không có cách nào hàn gắn cuộc sống chung với anh S. Do vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn S .

Về con: Chị Hoàng Thị M xác định, chị và anh S có 02 con chung là cháu Phạm Văn M, sinh ngày 14/02/2006; cháu Phạm Thị Ngọc Á, sinh ngày 09/11/2013 . Hiện cháu Á đang do anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Còn cháu M đã trưởng

thành và có sức khỏe, sức lao động tốt . Do vậy, đối với cháu M chị và anh S không phải chăm sóc nuôi dưỡng cháu M nữa.

Nay chị đề nghị Tòa giải quyết giao cháu Ánh cho anh S trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị không cấp dưỡng nuôi con cùng anh S.

Về tài sản: Chị Hoàng Thị M xác định, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu theo đơn khởi kiện. Chị và anh S không có tài sản chung. Chị không đề nghị Tòa giải quyết.

Về vay nợ: Chị Hoàng Thị M xác định, chị và anh Phạm Văn S không vay nợ cơ quan, tổ chức, cá nhân khoản nào, không cho cơ quan, tổ chức, cá nhân vay nợ vợ chồng. Chị không đề nghị Tòa giải quyết.

Tại lời khai ngày 11/3/2024 và các ý kiến, quan điểm của bị đơn anh Phạm Văn S trình bày: Quá trình sao chép, chụp tài liệu, chứng cứ, anh biết nên anh hoàn toàn nhất trí với lời trình bày của chị M về thời gian sống chung và quá trình chung sống. Tuy nhiên, giữa anh và chị M không đăng ký kết hôn theo quy định. Thời gian chung sống hạnh phúc khoảng 08 năm, đến năm 2014 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi chửi nhau. Đến năm 2015 anh và chị M tự sống ly thân mỗi người một nơi bỏ mặc và không quan tâm đến nhau nên chị M không có thai với anh. Nay xét thấy cuộc sống chung giữa anh và chị M không có hạnh phúc, tình cảm không còn, không còn cách nào hàn gắn cuộc sống chung với chị M. Nay anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị M.

Về con chung: Anh Phạm Văn S xác định, anh và chị M chỉ có 02 con chung là cháu Phạm Văn M, sinh ngày 14/02/2006; cháu Phạm Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 09/11/2013 . Hiện cháu Ánh đang do anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Còn cháu M đã trưởng thành và có sức khỏe tự nuôi sống bản thân. Do vậy, đối với cháu M anh và chị M không phải chăm sóc nuôi dưỡng cháu M nữa.

Nay anh đề nghị Tòa giải quyết giao cháu Ánh cho anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Về tài sản chung: Anh S xác định, anh và chị M không có tài sản chung. Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về vay nợ: Anh S xác định, anh và chị M không vay nợ cơ quan, tổ chức và cá nhân khoản nào, không cho cơ quan, tổ chức vay nợ vợ chồng. Anh không đề nghị Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng Dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng Dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 53; Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147; Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5; Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- + Về quan hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuyên bố không công nhận mối quan hệ vợ chồng giữa chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn S.
- + Về con chung: Giao cháu Phạm Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 09/11/2013 cho anh Phạm Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Ánh trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con.
- + Về án phí và quyền kháng cáo tuyên theo quy định của quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị M có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn giải quyết việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn giữa chị với anh Phạm Văn S theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Hoàng Thị M và bị đơn anh Phạm Văn S đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị M xác định: Chị tự nguyện về chung sống với anh Phạm Văn S từ năm 2005, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, được gia đình hai bên đồng ý, nhưng không đăng ký kết hôn. Đến thời điểm chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn thì chị M và anh S đã có đủ các điều kiện để đăng ký kết hôn theo qui định, nhưng chị M và anh S đã không thực hiện nghĩa vụ đăng ký kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình. Như vậy, việc chị M và anh S chung sống không có đăng ký theo qui định là vi phạm Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14; Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố mối quan hệ giữa chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn S không phải là quan hệ vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn S thống nhất xác định: Anh, chị có 02 con chung là cháu Phạm Văn M, sinh ngày 14/02/2006; cháu Phạm Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 09/11/2013. Hiện cháu Á sống cùng anh S và nguyện vọng của cháu Ánh tiếp tục được sống cùng anh S. Để đảm bảo việc học tập và phát triển về thể chất lẫn tinh thần và thể theo nguyện vọng của cháu Á, cần tiếp tục giao cháu Ánh cho anh S trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp với qui định tại Điều 15, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình và phù hợp với việc tự nguyện giao con của các đương sự.

[4] Về tài sản chung: Hoàng Thị M và anh Phạm Văn S xác định, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu theo đơn khởi kiện. Chị và anh S không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về vay nợ: Hoàng Thị M và anh Phạm Văn S xác định, không nợ cơ quan, tổ chức, cá nhân khoản nào; không cho cơ quan, tổ chức, cá nhân vay nợ vợ chồng. Không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàng Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn S được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 53; Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228 Điều; 229 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Hoàng Thị M và anh Phạm Văn S.

2. Về con: Giao cháu Phạm Thị Ngọc Á, sinh ngày 09/11/2013 cho anh Phạm Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu Á trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị M không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi*

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001419 ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Anh Phạm Văn S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho nguyên đơn Chị Hoàng Thị M, bị đơn anh Phạm Văn S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm.

#### Nơi nhân

- TAND tỉnh Lào Cai(1);
- VKSND huyện Văn Bàn(2);
- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M ( 01).
- Bị đơn: Anh Phạm Văn S ( 01).
- THA Dân sự huyện Văn Bàn(1);
- UBND xã Võ Lao ( 1).
- Lưu VP. TAND huyện Văn Bàn( 02).
- Lưu HS vụ án ( 02 ),

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lụa**

